

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ 4: CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP
Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ 01/12/2025 đến ngày 26/12/2025)
NHÓM TRẺ 24-26 THÁNG A

- Số lượng trẻ trong lớp: 23

- Số giáo viên/lớp: 02; tên giáo viên: Cô Phạm Thị Phương + Chu Thị Thuý

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG:

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Phát triển vận động		
MT 01: Cân nặng và chiều cao của trẻ: + Cân nặng: Trẻ trai: 11,3-18,3 kg Trẻ gái: 10,8-11,8 kg. + Chiều cao: Trẻ trai: 88,7-103,5 cm Trẻ gái: 87,4- 102,7 cm	- Cung cấp dinh dưỡng theo nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần. - Cân, đo vào theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng 3 tháng 1 lần. - Chế độ sinh hoạt hợp lý. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.	- Hoạt động ăn trưa, ăn chiều: Cho trẻ ăn đủ lượng, đủ chất, động viên trẻ ăn ... - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần. - Cân, đo và theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng 3 tháng 1 lần. - Phun thuốc muỗi, lau nước clo, phối hợp với phụ huynh chăm sóc trẻ trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.
a. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp		
MT 02: Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: + Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa hai tay lên cao hạ xuống. - Lưng, bụng, lườn: + Đứng cúi về phía trước, đứng thẳng người lên. - Chân: + Bước tại chỗ.	- HĐ thể dục sáng: Tập theo cô các động tác hô hấp, tay, chân, bụng, bật; tập kết hợp với nhạc bài: Lí cây xanh, Bé và hoa, Quả
b. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức ttrong vận động ban đầu		

MT06: Trẻ phối hợp tay chân cơ thể trong khi bò để giữ được vật trên lưng.	* Bò + Bò theo đường ngoằn ngoèo.	Thử dục: - VĐCB: Bò theo đường ngoằn ngoèo. - TCVD: Gà vào vườn rau.
MT 07: Trẻ thể hiện sự nhanh, mạnh, khéo trong bài tập tổng hợp: Trườn qua vật cản.	* Trườn: + Trườn theo hướng thẳng.	Thử dục: - VĐCB: Trườn theo hướng thẳng. - TCVD: Chim bay về tổ.
MT08: Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném: Ném xa lên phía trước bằng 1 tay	* Ném: + Ném bóng về phía trước.	Thử dục: - VĐCB: Ném bóng về phía trước. - TCVD: Thỏ nhảy.
MT10: Trẻ thể hiện sự nhanh, mạnh, khéo trong bài tập: Tung bắt bóng cùng cô.	* Tung: + Tung bóng qua dây.	Thử dục: - VĐCB: Tung bóng qua dây. - TCVD: Hái táo.
c. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay		
MT 12: Trẻ biết phối hợp các cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn, vẽ tổ chim, khâu vòng tay...	- Đóng cọc bàn gỗ - Nhón nhặt đồ vật - tập khâu, luồn dây, cài cỏi cúc, buộc dây - Chắp ghép hình - Chồng xếp 6-8 khối. - Tập cầm bút tô vẽ - Lật mở trang sách.	- HĐ góc: cho trẻ chơi trong hoạt động với đồ vật, xem tranh ảnh... lật mở trang sách để tìm hiểu về một số loại thực phẩm, một số loại rau, một số loại hoa. - Chắp ghép một số loại cây, hoa. - HĐ học: Khâu vòng màu vàng, khâu vòng màu đỏ.
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT13: Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.	- HĐ ăn trưa, ăn chiều: cô giới thiệu tên các loại thực phẩm. - HĐ góc: cho trẻ chơi trong hoạt động với đồ vật, xem tranh ảnh... để tìm hiểu về một số loại thực phẩm.
MT14: Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn (khoảng 150 phút).	- Tổ chức cho trẻ đi ngủ từ 11h30 đến 14h (khoảng 150 phút) - Tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc. - Phòng ngủ yên tĩnh, sạch sẽ, đảm bảo ánh sáng; thoáng mát về mùa hè, ấm áp vào mùa đông.	- HĐ: Ngủ trưa.

	- Cho trẻ nghe nhạc nhẹ nhàng khi ngủ. - Giáo viên có mặt khi trẻ ngủ, cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ. - Cho trẻ dậy nhẹ nhàng, cất gối, xếp chăn, chiếu, trẻ vận động hoặc trò chuyện, đi vệ sinh.	
MT16: Trẻ biết một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt...	- Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.	- HĐ ăn trưa: Trẻ biết rửa tay, rửa mặt sạch sẽ trước khi ăn. - HĐ ăn chiều: Hướng dẫn trẻ một số thói quen tự phục vụ như: Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, giáo dục trẻ ăn chín uống sôi, vứt rác đúng nơi quy định.
MT 17: Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (Lấy nước uống, đi vệ sinh)	- Tập tự phục vụ: + Xúc cơm, uống nước. - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh - Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định	- HĐ ăn trưa, ăn chiều: Hướng dẫn trẻ thao tác rửa tay, rửa mặt, cô giới thiệu các món ăn quen thuộc. - HĐ chiều: Cô hướng dẫn trẻ biết cách đi vệ sinh, rửa tay đúng cách...

II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

1. Nhận biết

MT25: Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi. <i>(TCTV cho trẻ người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ)</i>	- Tìm hiểu về một số loại cây. - <i>Tăng cường tiếng việt cho trẻ nói tên những từ tăng cường Tiếng Việt.</i>	- HĐ đón trẻ: trò chuyện với trẻ về một số loại cây. - HĐ chiều: trò chuyện với trẻ về tên, đặc điểm và công dụng của một số loại cây. - HĐ học: Tìm hiểu về một số loại cây.
MT27: Trẻ nói được tên, một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc. <i>(TCTV cho trẻ người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ)</i>	- Tên, một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa, rau, quả, con vật quen thuộc. - <i>Tăng cường tiếng việt cho trẻ nói tên những từ tăng cường Tiếng Việt.</i>	- HĐ học: Nhận biết gọi tên một số loại hoa (hoa hồng, hoa cúc). - Nhận biết một số loại rau củ quen thuộc.

MT 29: Trẻ chỉ, nói được tên hoặc lấy, cất đồ chơi màu đỏ, vàng, xanh theo yêu cầu. (TCTV cho trẻ người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ)	- Màu đỏ, vàng, xanh - <i>Tăng cường tiếng việt cho trẻ nói tên những từ tăng cường Tiếng Việt.</i>	- HĐ học: Nhận biết màu vàng.
MT 31: Trẻ biết một số hình dạng, số lượng, vị trí trong không gian.	- Hình tròn, hình vuông.	- HĐ học: Nhận biết hình vuông hình tròn

III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ.

1. Nghe

MT 34: Trẻ thực hiện được nhiệm vụ 2-3 hành động.	- Nghe thực hiện các yêu cầu bằng lời nói.	- HĐ đón trẻ: Trò chuyện yêu cầu trẻ cất đồ dùng cá nhân. - HĐ ăn: trẻ biết rửa mặt, tay trước khi ăn. - HĐ chiều: Trò chuyện với trẻ yêu cầu trẻ thu xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi qui định.
MT 34: Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn, đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật..	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn.	- HĐ học: Truyện: Tươi cây. Đọc thơ: Hoa kết trái. Truyện: Cả nhà ăn dưa hấu. Truyện: Nhỏ củ cải.

2. Nói

MT35: Trẻ biết phát âm rõ tiếng	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.	- Hoạt động học: Kể truyện theo tranh: Tươi cây. Thơ Hoa kết trái. Truyện Cả nhà ăn dưa hấu. - HĐ Chiều: Trẻ biết đọc một số bài thơ về chủ đề, đọc thơ theo sự hướng dẫn của cô.
--	--	--

3. Làm quen với sách

MT40: Trẻ sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau.	- Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện. - Bày tỏ nhu cầu của bản thân - Hỏi về các vấn đề quan tâm như: con gì đây?, cái gì đây?...	- HĐ ngoài trời: Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô về tên, một số đặc điểm nổi bật của một số loại hoa như: (Hoa hồng, hoa cúc), một số loại cây. Một số loại rau.
MT 42: Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện	- Hoạt động đón trẻ, trả trẻ: Hướng dẫn trẻ biết chào cô,

	với người lớn.	bố mẹ và các bạn khi đến lớp và ra về. - Hoạt động chiều: Hướng dẫn trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, vâng, dạ. Biết chào hỏi lễ phép khi gặp người lớn.
IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI.		
1. Phát triển tình cảm.		
MT42: Thể hiện điều mình thích và không thích	- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình.	- Hoạt động đón trẻ: Hướng dẫn trẻ chơi đồ chơi ở các góc. - Hoạt động góc: Hướng dẫn trẻ nhận vai chơi ở các góc mà trẻ thích.
2. Phát triển kỹ năng xã hội		
MT 45: Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh. .	-Hoạt động đón trẻ: Cô trò chuyện với trẻ về một số loại cây bóng mát. Một số loại quả.
MT 48: Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)	- Thực hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi.	-Hoạt động góc: Trẻ biết đóng các vai chơi như: Chơi bán hàng các loại rau, chơi nấu các món ăn bằng rau. Chơi bán hàng các loại hoa. Chơi bán các loại quả.
MT47: Trẻ biết chào tạm biệt, cảm ơn, ă, vâng ạ.	- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: Chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “dạ”, “vâng ạ”, chơi cạnh bạn, không cầu bạn.	- Hoạt động đón trẻ: trẻ biết chào cô khi đến lớp, chào bố mẹ khi đến đón. - Hoạt động góc: trẻ giao lưu giữa các góc biết thể hiện tình cảm như cảm ơn, xin lỗi.
MT 49: Trẻ chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	- HĐ góc: Chơi xếp vườn cây, vườn hoa, vườn rau. Bán hàng hoa, rau, quả.
MT 50: Trẻ thực hiện được một số yêu cầu của người lớn.	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: Xếp hàng chờ đến lượt, để đồ	- HĐ Ngoài trời: Xếp hàng đi quan sát, xếp hàng chơi trò chơi. - HĐ góc: Để đồ dùng đồ

	chơi vào nơi quy định.	chơi vào đúng nơi quy định.
3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ		
MT 54: Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	- HĐ học: Dạy hát: Bé và hoa, bài: Quả. Vận động theo nhạc, biểu diễn các bài hát về chủ đề.
MT 55: Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh	- HĐ học: Tô màu quả cà chua. Tô màu củ cà rốt.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: (*Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tôn tại và nguyên nhân....*)

III. KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

KẾ HOẠCH TUẦN 13:

NHÓM TRẺ 24-26 THÁNG A

Chủ đề: Cây và những bông hoa đẹp

Chủ đề nhánh 1: Những bông hoa đẹp

(Thời gian thực hiện từ: Từ 01/12 đến ngày 5/12/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 23

Số giáo viên/Nhóm, tên giáo viên: 02. Nhóm; 1. Cô: Phạm Thị Phương + Chu Thị Thuý

Thứ Thời điểm	Thứ hai (01/12)	Thứ ba (02/12)	Thứ tư (03/12)	Thứ năm (04/12)	Thứ sáu (05/12)
Đón trẻ Chơi Thể dục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ. Trao đổi với phụ huynh về sở thích của trẻ, thường thích những đồ chơi nào. - Cho trẻ xem tranh, ảnh về một số loài hoa. Chơi - Chơi theo ý thích. - Thể dục sáng: Thể dục sáng: Gieo hạt. + Gieo hạt; Nảy mầm; Một cây; Hai cây; Một nụ; Hai nụ. Một hoa; Hai hoa; Mùi hương; Thơm quá; Chạm vào; Xèo ra; Gió thổi; Cây nghiêng; Mưa rơi; Cây lớn nhanh. 3. Điểm danh.				
Chơi - tập có chủ đích	*Thể dục: VĐCB: Ném bóng về phía trước. TCVĐ: Trời nắng, trời mưa.	*Làm quen với văn học: - Thơ: Hoa.	*Nhận biết: Nhận biết hình tròn, hình vuông.	*Giáo dục âm nhạc: NDTT: Dạy hát “Bé và hoa” -NDKH: TCÂN: Hãy lắng nghe.	*Hoạt động với đồ vật: Xâu vòng màu đỏ.
Tăng cường tiếng Việt cho trẻ	Trong trình trẻ học, chơi ngoài trời; chơi hoạt động ở các góc; hoạt động theo ý thích. Trẻ được tăng cường tiếng việt (làm quen hoặc tiếp tục ôn luyện nghe, nói.				
	- Ném.	-Hái - Ngắm	-Hình tròn	-Hé miệng - Hoa tươi	-Màu đỏ
	1. Góc thao tác vai: - Chơi với búp bê, cho búp bê ăn ngủ. - Chơi bán hàng các loại hoa 2. Góc hoạt động với đồ vật: - Chơi xâu vòng hạt theo màu. - Xếp hàng rào vườn hoa. 3. Góc sách truyện: - Xem tranh ảnh sách về một số loại hoa quen thuộc.				

Chơi– tập	- Đọc thơ, kể chuyện tranh về chủ đề. 1. Hoạt động có chủ đích: - Đi dạo xung quanh sân trường. - Quan sát hoa hồng, hoa cúc 2.Trò chơi vận động : - Gà vào vườn rau. - Trời nắng trời mưa. -Thỏ nhảy 3. Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời, Nhặt lá khô, chơi với phấn.
Ăn chính	- Hướng dẫn trẻ tập rửa tay trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn. - Giới thiệu tên các món ăn, giá trị dinh dưỡng. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn.
Ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ. - Tổ chức cho trẻ ngủ; Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ. - Thu dọn, vệ sinh sau khi ngủ dậy.
Ăn phụ	- Cô tổ chức cho trẻ ăn chiều.
Chơi -tập	1. Ôn luyện các hoạt động học buổi sáng. Thứ 2: Ôn ném bóng về phía trước. Thứ 3: Ôn Thơ: Hoa Thứ 4: Ôn Nhận biết hình vuông, hình tròn. Thứ 5: Ôn Hát bài hát về chủ đề Thứ 6: Ôn Xâu vòng màu đỏ. 2. Chơi theo ý thích. - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc. - Hướng dẫn trẻ xếp đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp.
Ăn chính	- Cô tổ chức cho trẻ ăn bữa chính chiều.
Trả trẻ	1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, tuần. (chú ý đến trẻ mới đến trường cô nên động viên trẻ, tạo hứng thú cho trẻ đến trường vào ngày hôm sau). 2. Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Cô vệ sinh cá nhân cho trẻ sạch sẽ trước khi ra về. - Trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình sức khỏe của trẻ. 3. Trả trẻ. - Nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trả trẻ tận tay cha mẹ trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân....

KẾ HOẠCH TUẦN 14:
NHÓM TRẺ 24-26 THÁNG A
Chủ đề: Cây và những bông hoa đẹp
Chủ đề nhánh 2: Bé yêu cây xanh.

(Thời gian thực hiện từ: Từ 08/12 đến ngày 12/12/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 23

Số giáo viên/Nhóm, tên giáo viên: 02. Nhóm; 1. Cô: Phạm Thị Phương + Chu Thị Thuý

Thứ	Thứ hai (08/12)	Thứ ba (09/12)	Thứ tư (10/12)	Thứ năm (11/12)	Thứ sáu (12/12)
Thời điểm					
Đón trẻ	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp; Hướng dẫn trẻ để tư trang đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh và tình hình của trẻ. Chơi - Trò chuyện: Cho trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp. - Xem tranh trò chuyện về một số loại cây. 2. Thẻ đục sáng: Tập với bài: Gieo hạt: - Gieo hạt; Nảy mầm; Một cây; Một nụ; Hai nụ; Một hoa; Hai hoa; Mùi hương thơm mát; Gió thổi cây nghiêng; Lá rụng; Nhiều lá. 3. Điểm danh:				
Thẻ đục sáng					
Chơi – tập có chủ đích	* Thẻ đục: - VDCB: Trườn chui qua cổng. - TCVĐ: Chim bay về tổ.	* Làm quen với văn học: - Kể truyện theo tranh: Tưới cây	* Nhận biết: - Nhận biết một số loại cây.	* Giáo dục âm nhạc: - NDTT: VĐTN: Màu hoa. NDKH: Nghe hát: Cây trúc xinh	*Hoạt động với đồ vật : - Xâu vòng màu vàng.
Tăng cường tiếng Việt cho trẻ	Trong quá trình trẻ học, chơi ngoài trời; chơi hoạt động ở các góc; hoạt động theo ý thích. Trẻ được tăng cường tiếng việt (làm quen hoặc tiếp tục ôn luyện nghe, nói...)				
	- Trườn, chui.	- Tưới cây	- Cây hoa giấy.	- Màu hoa tím	- Màu vàng
	1. Góc phân vai: - Chơi với búp bê.(Cho búp bê ăn, ngủ) - Chơi bé tưới cây. 2. Góc hoạt động với đồ vật: - Chơi xâu vòng màu vàng - Tô màu cây to, cây nhỏ. - Nặn theo ý thích.				

Chơi – tập	3. Góc sách truyện: - Xem sách, tranh ảnh về các loại rau, đọc thơ có nội dung phù hợp với chủ đề.
	1. Hoạt động có chủ đích: - Đi dạo xung quanh sân trường. - Quan sát cây bàng. Quan sát cây hoa Ngọc Lan 2. Trò chơi vận động: - Gà vào vườn rau. - Bóng tròn to. - Chim bay về tổ. 3. Chơi tự do: - Chơi với phấn. Nhặt lá rụng. Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Ăn chính	- Hướng dẫn trẻ tập rửa tay trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn. - Giới thiệu tên các món ăn, giá trị dinh dưỡng. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn.
Ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ. - Tổ chức cho trẻ ngủ; Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ. - Thu dọn, vệ sinh sau khi ngủ dậy
Ăn phụ	- Cô tổ chức cho trẻ ăn chiều.
Chơi - Tập	1. Ôn luyện: - Thứ 2: Ôn Trườn chui qua cổng. - Thứ 3: Ôn Kể truyện theo tranh: Tưới cây - Thứ 4: Ôn Nhận biết gọi tên một số loại cây - Thứ 5: Ôn Hát: Bé và hoa - Thứ 6: Ôn Xâu vòng màu vàng. 2. Chơi theo ý thích. - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc. - Hướng dẫn trẻ xếp đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp.
Ăn chính	- Cô tổ chức cho trẻ ăn bữa chính chiều.
Trả trẻ	1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, tuần. (chú ý đến trẻ mới đến trường cô nên động viên trẻ, tạo hứng thú cho trẻ đến trường vào ngày hôm sau). 2. Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Cô vệ sinh cá nhân cho trẻ sạch sẽ trước khi ra về. - Trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình sức khỏe của trẻ. 3. Trả trẻ. - Nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trả trẻ tận tay cha mẹ trẻ

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân....

KẾ HOẠCH TUẦN 15:
NHÓM TRẺ: NHÓM TRẺ 24-26 THÁNG A

Chủ đề: Cây và những bông hoa đẹp

Chủ đề nhánh 3: Những loại quả ngon

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 15/12 đến ngày 19/12/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 23

Số giáo viên/Nhóm,tên giáo viên: 02. Nhóm; 1. Cô: Phạm Thị Phương + Chu Thị Thuý

Thứ	Thứ hai (15/12)	Thứ ba (16/12)	Thứ tư (17/12)	Thứ năm (18/12)	Thứ sáu (19/12)
Thời điểm					
Đón trẻ	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp; Hướng dẫn trẻ để tư trang đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. Chơi - Trò chuyện: Cho trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp. 2. Thẻ đục sáng: Thẻ đục sáng: Gieo hạt: Nảy mầm:Một cây:Một nụ; Hai nụ. Một hoa; Hai hoa: Một quả: Gió thổi cây nghiêng: Lá rụng. 3. Điểm danh.				
Thẻ đục sáng					
Chơi - tập có chủ đích	* Thẻ đục: - VDCB:Tung bóng qua dây. TCVĐ: Hái táo	* Làm quen với văn học: Truyện: Cả nhà ăn dưa hấu.	* Nhận biết: - Nhận biết màu vàng.	* Giáo dục âm nhạc: - NDTT: Dạy hát bài:Quả NDKH: TCÂN: Thi ai giỏi	*Hoạt động với đồ vật : - Tô màu quả cà chua màu đỏ.
Tăng cường tiếng Việt cho trẻ	Trong quá trình trẻ học, chơi ngoài trời; chơi hoạt động ở các góc; hoạt động theo ý thích. Trẻ được tăng cường tiếng việt (làm quen hoặc tiếp tục ôn luyện nghe, nói...)				
	Tung bóng qua dây.	Quả dưa hấu	Màu vàng.	Quả đất Quả khế	Quả cà chua
Chơi – tập	1. Góc thao tác vai: - Chơi với búp bê, cho búp bê ăn. - Bé đi siêu thị mua các loại rau củ quả. - Tập bán các loại rau,quả. 2. Góc hoạt động với đồ vật: - Xếp hàng rào vườn cây. - Tô màu quả. 3. Góc sách chuyện: - Xem sách, tranh ảnh về các loại quả. - Đọc thơ kể chuyện về các loại quả.				
	1.Hoạt động có chủ đích: - Quan sát cây chuối.				

	- Đi dạo trong sân trường, quan sát bầu trời. 2. Trò chơi vận động: - Gà trong vòn rau. - Hái táo. - Lộn cầu vòng. 3. Chơi theo ý thích: - Chơi với cát, Chơi với phấn, nhặt lá khô.
Ăn chính	- Hướng dẫn trẻ tập rửa tay trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn. - Giới thiệu tên các món ăn, giá trị dinh dưỡng. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn.
Ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ. - Tổ chức cho trẻ ngủ; Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ. - Thu dọn, vệ sinh sau khi ngủ dậy.
Ăn phụ	- Cô tổ chức cho trẻ ăn chiều.
Chơi - Tập	1. Ôn luyện các hoạt động học buổi sáng: - Thứ 2: Ôn Tung bóng qua dây. - Thứ 3: Ôn Truyện: Cả nhà ăn dưa - Thứ 4: Ôn Nhận biết quả. - Thứ 5: Ôn Hát bài quả - Thứ 6: Ôn Tô màu quả cà chua màu đỏ. 2. Chơi theo ý thích. - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc. - Hướng dẫn trẻ xếp đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp.
Trả trẻ	1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, tuần. (chú ý đến trẻ mới đến trường cô nên động viên trẻ, tạo hứng thú cho trẻ đến trường vào ngày hôm sau. 2. Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Cô vệ sinh cá nhân cho trẻ sạch sẽ trước khi ra về. - Trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình sức khỏe của trẻ. 3. Trả trẻ. - Nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trả trẻ tận tay cha mẹ trẻ

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (*Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân....*

KẾ HOẠCH TUẦN 16:
NHÓM TRẺ 24-26 THÁNG A
Chủ đề: Cây và những bông hoa đẹp
Chủ đề nhánh 4: Rau xanh xung quanh bé
(Thời gian thực hiện từ: Từ 22/12 đến ngày 26/12/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 23

Số giáo viên/Nhóm,tên giáo viên: 02. Nhóm; 1. Cô: Phạm Thị Phương + Chu Thị Thuý

Thứ	Thứ hai (22/12)	Thứ ba (23/12)	Thứ tư (24/12)	Thứ năm (25/12)	Thứ sáu (26/12)
Thời điểm					
Đón trẻ Chơi Thẻ đục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp; Hướng dẫn trẻ để tư trang đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. Chơi - Trò chuyện: Cho trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp. 2. Thẻ đục sáng: Thẻ đục sáng: Tập với bài: <i>Gieo hạt</i> : Nảy mầm:Một cây:Một nụ; Hai nụ. Một hoa; Hai hoa: Một quả: Gió thổi cây nghiêng: Lá rụng. 3. Điểm danh				
Chơi - tập có chủ đích	* Thẻ đục: - VĐCB: Đi thay đổi tốc độ nhanh chậm theo hiệu lệnh. TCVĐ: Gà vào vườn rau	* Làm quen với văn học: Truyện: Nhô củ cải	*Nhận biết: - Nhận biết một số loại rau.	* Giáo dục âm nhạc: - NDTT: BDVN: Bé và hoa, quả NDKH: Nghe hát: Lý cây xanh	* Hoạt động với đồ vật : - Tô màu củ cà rốt
Tăng cường tiếng Việt cho trẻ	Trong quá trình trẻ học, chơi ngoài trời; chơi hoạt động ở các góc; hoạt động theo ý thích. Trẻ được tăng cường tiếng việt (làm quen hoặc tiếp tục ôn luyện nghe, nói...)				
	- Đường ngoằn ngoèo.	- Nhỏ củ cải.	- Màu vàng.	- Lý cây xanh.	- Củ cà rốt.
Chơi - tập	* Góc thao tác vai: - Chơi bán các loại rau. - Chơi nấu các món ăn từ rau. * Góc hoạt động với đồ vật: - Xếp hàng rào vườn rau. - Tô màu cho rau *Góc sách chuyện: - Xem tranh ảnh trò chuyện về một số loại rau.				
	1.Hoạt động có chủ đích:				

	- Quan sát vườn rau. - Tập tưới cây, nhổ cỏ, nhặt lá. 2.Trò chơi vận động: - Gieo hạt, trời nắng trời mưa. 3. Chơi tự do. - Chơi với đồ chơi ngoài trời - Chơi xếp hàng rào vườn rau.
Ăn chính	- Hướng dẫn trẻ tập rửa tay trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn. - Giới thiệu tên các món ăn, giá trị dinh dưỡng. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn.
Ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ. - Tổ chức cho trẻ ngủ; Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ. - Thu dọn, vệ sinh sau khi ngủ dậy
Ăn phụ	- Cô tổ chức cho trẻ ăn chiều.
Chơi - Tập	1.Ôn luyện: - Thứ 2: Ôn Bò theo đường ngoằn ngoèo - Thứ 3: Ôn Truyện: Nhổ củ cải - Thứ 4: Ôn Nhận biết màu vàng. - Thứ 5: Ôn BDVN: các bài hát trong chủ đề. - Thứ 6: Ôn Tô màu củ cà rốt. 2. Chơi theo ý thích. - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc. - Hướng dẫn trẻ xếp đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp.
Ăn chính	- Cô tổ chức cho trẻ ăn bữa chính chiều.
Trả trẻ	1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, tuần. (chú ý đến trẻ mới đến trường cô nên động viên trẻ, tạo hứng thú cho trẻ đến trường vào ngày hôm sau). 2. Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Cô vệ sinh cá nhân cho trẻ sạch sẽ trước khi ra về. - Trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình sức khỏe của trẻ. 3. Trả trẻ. - Nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trả trẻ tận tay cha mẹ trẻ

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (*Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân....*

Quảng La, ngày 08 tháng 12 năm 2025
XÁC NHẬN CỦA BAN GIÁM HIỆU.
KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Điệp Thị Tạy

